

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 262/2024/DS-ST
Ngày 12/8/2024
V/v Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Lê Quế Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Bảo Nguyên;

Ông Trần Văn Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 322/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ, sinh năm 1971. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ trình bày:

Vào năm 2019, ông có bán thức ăn gia súc cho ông Đặng Văn H nhiều lần, ông H còn nợ ông số tiền mua thức ăn là 150.132.000 đồng, có làm giấy biên nhận tổng kết nợ. Đến ngày 12/12/2021, ông H có trả ông số tiền 45.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 105.132.000 đồng. Từ đó cho đến nay, ông

liên hệ đòi tiền nhiều lần nhưng ông H không trả. Nay ông yêu cầu ông H trả số tiền 105.132.000 đồng làm một lần, yêu cầu tính tiền lãi với mức lãi suất 0,83 %/tháng tính từ ngày 12/12/2021 cho đến ngày Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

- Bị đơn ông Đặng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng ông vắng mặt, không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với việc khởi kiện của ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đặng Văn H đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông H.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét thấy, ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ khởi kiện ông H về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn ông H có nơi cư trú tại huyện Cái Bè nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Nguyên đơn ông Đ trình bày vào năm 2019, ông có bán thức ăn gia súc cho ông Đặng Văn H nhiều lần. Ông H còn nợ ông số tiền mua thức ăn là 150.132.000 đồng, có làm giấy biên nhận nợ. Đến ngày 12/12/2021, ông H có trả ông số tiền 45.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 105.132.000 đồng. Nay ông yêu cầu ông H trả số tiền 105.132.000 đồng, trả làm một lần.

[3.2] Xét, nguyên đơn ông Đ khởi kiện ông H yêu cầu trả số tiền nợ mua thức ăn là 105.132.000 đồng có cung cấp chứng cứ là “Hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi” ngày 24/6/2019 để chứng minh. Hợp đồng mua bán này là bản chính và có chữ ký xác nhận nợ của ông H nên phù hợp với quy định tại Điều 93 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về chứng cứ. Riêng đối với ông H mặc dù đã được toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông đều vắng mặt, không lý do và cũng không có ý kiến phản bác gì xem như ông H từ bỏ nghĩa vụ chứng minh và mặc nhiên thừa nhận nợ của ông Đ. Từ đó, xét thấy việc ông Đ và ông H xác lập hợp đồng mua bán thức ăn là có. Hiện ông H còn nợ ông Đ số tiền 105.132.000

đồng. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông H trả số tiền 105.132.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự.

[4] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Tại phiên tòa, nguyên đơn ông Đ yêu cầu ông H trả tiền lãi tính từ ngày 12/12/2021 cho đến ngày Tòa án xét xử theo mức lãi suất là 0,83%/tháng (10%/01 năm) là số tiền 28.007.000 đồng. Xét, yêu cầu tính lãi với mức lãi suất 0.83%/tháng (10%/01 năm) là phù hợp với quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Thời hạn tính lãi từ ngày 12/12/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 12/8/2024 là 02 năm 8 tháng, thành tiền lãi là 28.007.164 đồng. Tại phiên tòa, ông Đ yêu cầu ông H trả số tiền lãi là 28.007.000 đồng là tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ.

Buộc ông Đặng Văn H trả ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ số tiền 133.139.000 đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Ông Đặng Văn H phải chịu 6.656.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ông Nguyễn Hoàng Vũ Đ số tiền 2.628.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015479 ngày 10/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Lê Quế Thanh